**NGÂN HÀNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN SINH HỌC**

**I. SINH HỌC 7**

**Câu 1**. Động vật nguyên sinh có lối sống tự dưỡng là

A. trùng giày.         B. trùng roi xanh.      C. trùng biến hình.        D. trùng sốt rét.

**Câu 2.** Loài giun dẹp nào dưới đây sống kí sinh trong máu người?

A. Sán bã trầu.       B. Sán lá gan. C. Sán dây.           D. Sán lá máu.

**Câu 3**. Loài chân khớp nào có lối sống cộng sinh?

A. Ve sầu.   B. Tôm ở nhờ.          C. Nhện.        D. Cua nhện.

**Câu 4** Thức ăn của giun đất là gì?

A. Vụn thực vật và mùn đất. B. Chất dinh dưỡng trong ruột của vật chủ.

C. Động vật nhỏ trong đất. D. Rễ cây.

**Câu 5**. Ở nhiều ao thả cá, tại sao không thả trai mà tự nhiên có trai vì ấu trùng trai

A. thường sống trong bùn đất, sau đó phát triển thành trai trưởng thành.

B. vào ao theo nước mưa, sau đó phát triển thành trai trưởng thành.

C. bám vào mang và da cá, sau đó rơi xuống bùn phát triển thành trai trưởng thành.

D. kí sinh trong ốc vặn, sau đó theo đường tiêu hóa của ốc ra ngoài môi trường nước phát triển thành trai trưởng thành.

**Câu 6.** Động vật đơn bào nào dưới đây sống tự do ngoài thiên nhiên?

A. Trùng sốt rét.        B. Trùng kiết lị.

C. Trùng biến hình.       D. Trùng roi máu.

**Câu 7.** Loài giun nào gây ra bệnh chân voi ở người?

A. Giun móc câu.   B. Giun kim. C. Giun đũa.      D. Giun chỉ.

**Câu 8.** Sứa bơi lội trong nước biển nhờ

A. tua miệng phát triển, cử động linh hoạt. B. cơ thể có tỉ trọng xấp xỉ nước.

C. dù có khả năng co bóp. D. cơ thể đối xứng tỏa tròn.

**Câu 9.** Loài giun nào thường sống thành búi ở các cống rãnh?

A. rươi.          B. giun đất .           C. giun chỉ. D. giun đỏ.

**Câu 10.** Trong điều kiện tự nhiên, bào xác trùng kiết lị có khả năng tồn tại trong bao lâu?

A. 3 tháng.         B. 6 tháng. C. 9 tháng.         D. 12 tháng.

**Câu 11.** Khi sống trong ruột mối, trùng roi sẽ

A. gây bệnh đường ruột cho mối.

B. tiết enzim giúp mối phân giải xenlulozo.

C. gây mùi cho phân mối.

D. ăn hết chất dinh dưỡng của mối.

**Câu 12**. Giun đất có hệ sinh dục lưỡng tính nhưng thụ tinh theo hình thức nào?

A. Tự thụ tinh. B. Thụ tinh ngoài.

C. Thụ tinh chéo. D. Hình thức khác.

**Câu 13.**Đảo ngầm san hô thường gây tổn hại gì cho con người?

A. Cản trở giao thông đường thuỷ.

B. Tranh thức ăn với các loại hải sản con người nuôi

C. Gây ngứa và độc cho người.

D. Tiết chất độc làm hại cá và hải sản nuôi.

**Câu 14.** Nhóm động vật nào thuộc ngành giun tròn?

A. Giun kim, giun chỉ, giun đỏ. B. Giun kim, giun chỉ, giun móc câu.

C. Giun kim, giun chỉ, đỉa. D. Giun kim, giun chỉ, rươi.

**Câu 15**. Nhóm nào dưới đây gồm toàn những sâu bọ sống ở môi trường nước?

A. Ấu trùng ve sầu, bọ gậy, bọ rầy. B. Bọ vẽ, ấu trùng chuồn chuồn, bọ gậy.

C. Bọ gậy, ấu trùng ve sầu, dế trũi. D. Ấu trùng chuồn chuồn, bọ gậy, bọ ngựa.

**Câu 16.** Ý nghĩa sinh học của tập tính đào lỗ đẻ trứng của ốc sên là gì?

A. Bảo vệ trứng khỏi kẻ thù. B. Để tăng nhiệt độ ấp trứng.

C. Để trứng nở nhanh hơn. D. Để giảm nhiệt độ ấp trứng.

**Câu 17**. Do thói quen nào của trẻ mà giun kim khép kín được vòng đời?

A. Ngoáy mũi. B. Xoắn và giật tóc.

C. Cắn móng tay, mút ngón tay. D. Đi chân đất dẫn đến bị lạnh và đau bụng.

**Câu 18**. Câu thơ sau đây nói đến loài động vật nào thuộc lớp Sâu bọ?

“ Con gì mải miết rong chơi

Tiếng kêu ra rả gọi mời hè sang”

A. Ve sầu.   B. Bọ ngựa.          C. Châu chấu.       D. Ve bò.

**Câu 19.** Những người lao động (thợ mỏ, nông dân) dễ bị nhiễm giun móc câu vì ấu trùng xâm nhập vào cơ thể người qua

A. đường tiêu hóa. B. qua da bàn chân.

C. đường hô hấp. D. đường máu.

**Câu 20**. Cơ thể của nhện được chia thành

A. 3 phần là phần đầu, phần ngực và phần bụng.

B. 2 phần là phần đầu và phần bụng.

C. 2 phần là phần đầu – ngực và phần bụng.

D. 3 phần là phần đầu, phần bụng và phần đuôi.

**Câu 21:** Ếch đồng hô hấp bằng cơ quan nào?

A. Phổi B. Mang C. Da D. Phổi và da

**Câu 22:** Hiện nay, trên thế giới có khoảng bao nhiêu loài lưỡng cư?

A. 4000            B. 5000          C. 6000          D. 7000

**Câu 23:** Trong các động vật sau, động vật nào phát triển không qua biến thái?

A. Ong mật. B. Ếch đồng. C. Thằn lằn bóng. D. Bướm cải.

**Câu 24:** Ở chim bồ câu, tuyến ngoại tiết nào có vai trò giúp chim có bộ lông mượt và không thấm nước?

A. Tuyến phao câu. B. Tuyến mồ hôi dưới da.

C. Tuyến sữa. D. Tuyến nước bọt.

**Câu 25:** Đặc điểm nào sau đây nói về ếch đồng là **sai**?

A. Là động vật biến nhiệt.

B. Thường sống ở nơi khô cạn.

C. Hô hấp chủ yếu bằng da

D. Thường ăn sâu bọ, cua, cá con, giun, ốc…

**Câu 26:** Trong các đại diện sau, đại diện nào không thuộc lớp Lưỡng cư?

A. Cá chuồn. B. Cá cóc Tam Đảo. C. Cá cóc Nhật Bản. D. Ễnh ương.

**Câu 27:** Sự tiêu giảm, thiếu hụt một số bộ phận trên cơ thể có ý nghĩa như thế nào trong đời sống của chim bồ câu?

A. Giúp hạn chế sức cản của không khí lên cơ thể khi hạ cánh.

B. Giúp giảm ma sát giữa các nội quan khi bay.

C. Giúp giảm khối lượng của chim, thích nghi với đời sống bay lượn.

D. Giúp giảm mức năng lượng tiêu hao.

**Câu 28:** Trong hệ bài tiết của chim bồ câu thì cơ quan nào bị tiêu giảm?

A. Thận sau. B. Huyệt. C. Ống dẫn nước tiểu. D. Bóng đái.

**Câu 29:** Số túi khí trong hệ thống túi khí của chim bồ câu là

A. 9 túi.             B. 8 túi.             C. 7 túi.             D. 6 túi.

**Câu 30:** Phát biểu nào dưới đây về chuột đồng nhỏ là **sai**?

A. Ăn tạp. B. Sống thành bầy đàn.

C. Thiếu răng nanh. D. Đào hang chủ yếu bằng chi trước.

**Câu 31:** Phát biểu nào sau đây về thằn lằn bóng đuôi dài là **đúng**?

A. Ưa sống nơi ẩm ướt.

B. Hoạt động chủ yếu vào ban ngày, con mồi chủ yếu là sâu bọ.

C. Là động vật hằng nhiệt.

D. Thường ngủ hè trong các hang đất ẩm ướt.

**Câu 32:** Trong các loại chim sau, loài chim nào điển hình cho kiểu bay lượn?

A. Bồ câu.          B. Vẹt           C. Gà rừng.          D. Mòng biển

**Câu 33:** Thằn lằn bóng đuôi dài thường trú đông ở

A. khu vực đất ẩm, xốp. B. đầm nước lớn.

C. hang đất khô. D. gần hồ nước.

**Câu 34:** Trong các giác quan sau ở thỏ, giác quan nào không nhạy bén bằng các giác quan còn lại?

A. Thị giác.       B. Thính giác.       C. Khứu giác.       D. Xúc giác.

**Câu 35:** Cơ thể thỏ được phủ bằng bộ lông dày, xốp gồm những sợi lông mảnh khô bằng chất sừng được gọi là

A. lông vũ.       B. lông mao.       C. lông tơ.       D. lông ống.

**Câu 36:** So với phổi của ếch đồng, phổi thằn lằn có điểm nào khác?

A. Có nhiều vách ngăn và nhiều mao mạch bao quanh.

B. Kích thước bé và cấu tạo đơn giản hơn.

C. Gồm ba lá phổi trong đó là giữa phát triển nhất.

D. Thông khí nhờ sự nâng hạ thềm miệng.

**Câu 37:** Ống tiêu hoá của thằn lằn bao gồm:

A. miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, gan, ruột già, hậu môn.

B. miệng, thực quản, dạ dày, túi mật, ruột, hậu môn.

C. miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già, hậu môn.

D. miệng, thực quản, dạ dày, gan, túi mật, ruột.

**Câu 38:** Loài thú nào dưới đây không thuộc bộ Gặm nhấm ?

A. Thỏ rừng châu Âu. B. Nhím đuôi dài. C. Sóc bụng đỏ.       D. Chuột đồng nhỏ.

**Câu 39:** Phát biểu nào sau đây về thỏ là **sai**?

A. Tim 4 ngăn, 2 vòng tuần hoàn.

B. Hàm răng thiếu răng nanh.

C. Bán cầu não và tiểu não phát triển.D. Sự thông khí ở phổi nhờ sự nâng hạ của thềm miệng.

**Câu 40:** Thú có vai trò như thế nào đối với đời sống con người?

 1. Cung cấp nguồn dược liệu quý (mật gấu,…).

 2. Cung cấp nguồn thực phẩm (trâu, bò, lợn,…).

 3. Cung cấp nguyên liệu làm đồ mỹ nghệ, làm sức kéo….

 4. Là đối tượng nghiên cứu khoa học.

Số ý đúng là

A. 1.                B. 2.                C. 3                D. 4.